

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM - 95 NĂM KIÊN ĐỊNH MỤC TIÊU ĐỘC LẬP DÂN TỘC VÀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC PHỒN VINH, HẠNH PHÚC

GS, TS NGUYỄN XUÂN THẮNG

*Ủy viên Bộ Chính trị, Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh,
Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương*

Lời Ban Biên tập: Đảng Cộng sản Việt Nam do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập, bằng đường lối đúng đắn, sáng tạo đã đảm đương sứ mệnh lãnh đạo toàn dân tộc vượt qua muôn vàn khó khăn, gian khổ, thử thách, hy sinh, đưa cách mạng Việt Nam giành những thắng lợi vĩ đại, mang tầm vóc thời đại. Ngày 22-1-2025, nhân dịp Kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3-2-1930 - 3-2-2025), Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Ban Tuyên giáo Trung ương và Hội đồng Lý luận Trung ương phối hợp tổ chức Hội thảo khoa học cấp quốc gia: “Đảng Cộng sản Việt Nam - 95 năm kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc”. GS, TS Nguyễn Xuân Thắng, Ủy viên Bộ Chính trị, Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương đã có bài phát biểu để dẫn Hội thảo.

Tạp chí Lịch sử Đảng trân trọng trích đăng bài phát biểu của GS, TS Nguyễn Xuân Thắng, Ủy viên Bộ Chính trị, Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương. **Đầu đề do Ban Biên tập đặt.**

Cách đây 95 năm, vào mùa Xuân năm 1930, dưới sự chủ trì của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản tại Việt Nam được tiến hành và đi tới thống nhất thành lập một chính đảng duy nhất là Đảng Cộng sản Việt Nam.

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, đánh dấu một bước ngoặt trong tiến trình cách mạng Việt Nam, mở ra tương lai tươi sáng của dân tộc. Đó là kết quả của tầm nhìn xa rộng, trí tuệ thiên tài của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh, sự chuẩn bị kỹ lưỡng về tổ chức và con người, sự

kết hợp chặt chẽ giữa chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam. Kể từ đây, giai cấp công nhân Việt Nam đã trưởng thành và chính thức bước lên vũ đài chính trị, đảm nhận sứ mệnh lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Ngay từ khi ra đời đến nay, Đảng đã khẳng định vai trò lãnh đạo với tổ chức chặt chẽ, ý chí và hành động thống nhất; với những cán bộ, đảng viên hết mực kiên trung, sẵn sàng anh dũng hy sinh vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, vì cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho nhân dân. Được sự tin tưởng tuyệt đối của toàn dân,



Hội thảo khoa học cấp quốc gia: “Đảng Cộng sản Việt Nam - 95 năm kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc”, ngày 22-1-2025 (Ảnh: hcma.vn)

Đảng đã trở thành lực lượng lãnh đạo duy nhất của cách mạng Việt Nam, mở ra trang sử vẻ vang cho dân tộc.

Chỉ sau 15 năm lãnh đạo cách mạng, Đảng đã dẫn dắt toàn dân giành thắng lợi trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - mốc son chói lọi mở ra kỷ nguyên độc lập, tự do và thời đại Hồ Chí Minh rực rỡ nhất trong lịch sử dân tộc. Thắng lợi này khẳng định đường lối đúng đắn và năng lực lãnh đạo của một đảng non trẻ, đặt nền móng cho mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với CNXH.

Trải qua 9 năm trường kỳ kháng chiến, với tinh thần “thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ” cùng đường lối kháng chiến “toàn dân, toàn diện, lâu dài, tự lực cánh sinh”, Đảng đã lãnh đạo nhân

dân giành được những thắng lợi to lớn, mà đỉnh cao là chiến thắng Điện Biên Phủ “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu”, buộc thực dân Pháp phải ký Hiệp định Genève về đình chỉ chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương.

Với bản lĩnh, trí tuệ và đường lối đúng đắn, thực hiện đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược: cách mạng XHCN ở miền Bắc và cách mạng giải phóng ở miền Nam, Đảng đã huy động sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, đập tan mọi âm mưu xâm lược của đế quốc Mỹ, làm nên Đại thắng mùa Xuân 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, mở ra chặng đường mới đưa cả nước đi lên CNXH.

Trong những năm tháng đất nước đứng trước muôn vàn khó khăn, bị bao vây, cô lập, cấm vận,

Đảng đã lãnh đạo quân và dân cả nước xiết chặt đội ngũ, đoàn kết, chiến đấu bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ ở biên giới phía Tây Nam và phía Bắc của Tổ quốc. Thắng lợi vĩ đại của sự nghiệp đấu tranh chống ngoại xâm, giữ vững nền độc lập, tự do và bảo vệ Tổ quốc là kỳ tích của dân tộc Việt Nam trong thời đại Hồ Chí Minh. Đó cũng là minh chứng hùng hồn về vai trò, năng lực, uy tín lãnh đạo của Đảng; tạo nền tảng vững chắc để Đảng lãnh đạo đất nước bước vào kỷ nguyên hòa bình, thống nhất, đổi mới, hội nhập và phát triển.

Với tinh thần: “nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật”, Đại hội VI (1986) của Đảng đề ra đường lối đổi mới toàn diện; chuyển từ nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung, bao cấp sang nền kinh tế thị trường định hướng XHCN; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; đẩy mạnh CNH, HĐH. Đổi mới là cả một *sự nghiệp sáng tạo* mang tầm vóc lịch sử và ý nghĩa cực kỳ to lớn trên con đường xây dựng CNXH của Việt Nam, do nhân dân Việt Nam thực hiện.

Trong tiến trình đổi mới, Đảng luôn không ngừng sáng tạo, làm sâu sắc hơn những quy luật vận động, đặc trưng, phương hướng xây dựng và hoàn thiện mô hình CNXH của Việt Nam với ba trụ cột là: kinh tế thị trường định hướng XHCN, Nhà nước pháp quyền XHCN và nền dân chủ XHCN; không ngừng hoàn thiện mô hình phát triển Việt Nam với đặc trưng là phát triển nhanh, bao trùm và bền vững, bảo đảm ổn định để phát triển, phát triển để ổn định, lấy con người làm trung tâm, không để ai bị bỏ lại phía sau trong quá trình phát triển. Từ thực tiễn của công cuộc đổi mới, Đảng đã từng bước hình thành lý luận về đường lối đổi mới ở Việt Nam phù hợp với các quy luật khách quan, điều kiện phát triển của đất nước và xu thế phát triển của thời đại.

Với năng lực và uy tín của một đảng mácxít chân chính, được rèn luyện qua muôn vàn khó khăn, thử thách, Đảng luôn kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và lý luận về đường lối đổi mới; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và CNXH, kiên định đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng; qua đó đã khẳng định được vai trò “cầm quyền, lãnh đạo Nhà nước và xã hội”, lãnh đạo nhân dân Việt Nam đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, tạo nên cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế của đất nước rất đổi tự hào như ngày nay.

Năm 2024, quy mô nền kinh tế Việt Nam đạt khoảng 470 tỷ USD, đứng thứ 33, giá trị thương hiệu quốc gia đạt 507 tỷ, xếp thứ 32/193 nước; xuất khẩu đạt khoảng 405 tỷ USD; thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài trên 31 tỷ USD. Chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu xếp hạng 44/132 quốc gia, vùng lãnh thổ. Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn đa chiều giảm còn khoảng 1,9%. Chỉ số hạnh phúc tăng 11 bậc, xếp thứ 54/143. Chỉ số phát triển bền vững (SDGs) xếp thứ 54/166 quốc gia, vùng lãnh thổ. Độc lập, chủ quyền quốc gia, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội luôn được giữ vững. Đối ngoại và hội nhập quốc tế tiếp tục được đẩy mạnh. Uy tín, vị thế Việt Nam trên trường quốc tế không ngừng được nâng cao. Việt Nam tiếp tục là điểm đến an toàn, hấp dẫn của các doanh nghiệp, đối tác, nhà đầu tư, du khách và bạn bè quốc tế.

Đây tiếp tục là những minh chứng sinh động về vai trò lãnh đạo của Đảng, như đồng chí cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã khẳng định: “Ở Việt Nam chỉ có Đảng Cộng sản Việt Nam mới có khả năng lãnh đạo nhân dân xây dựng cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc; lợi ích của nhân dân gắn liền với sự nghiệp của Đảng; mục đích, lý tưởng của Đảng cũng là

ước mơ, nguyện vọng của nhân dân”. Những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử mà đất nước ta đạt được sau gần 40 năm đổi mới đã khơi dậy niềm tự hào, tự tin, tự chủ, tự lực, tự cường, để Đảng lãnh đạo nhân dân ta vững bước tiến vào kỷ nguyên phát triển mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam.

Trong những năm tới, tình hình thế giới tiếp tục diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, chiến tranh cục bộ, xung đột sắc tộc, tranh chấp chủ quyền biển, đảo cùng với những vấn đề an ninh phi truyền thống, vấn đề toàn cầu như: biến đổi khí hậu, già hóa dân số, an ninh mạng, dịch bệnh... tiếp tục là những thách thức to lớn đối với mọi quốc gia. Tuy nhiên, cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nhất là sự bùng nổ của trí tuệ nhân tạo và công nghệ số là cơ hội lớn đối với các nước đang phát triển, trong đó có Việt Nam.

Đất nước ta đang đứng trước nhiều thời cơ và vận hội mới, song vẫn phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức đan xen. Sự phát triển của nền kinh tế theo chiều rộng đã tới giới hạn; năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh còn thấp; tăng trưởng kinh tế còn dưới mức tiềm năng. Bốn nguy cơ mà Đảng chỉ ra tại Hội nghị giữa nhiệm kỳ khóa VII vẫn hiện hữu, thậm chí có mặt gay gắt, phức tạp hơn. Tình trạng tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của một bộ phận cán bộ, đảng viên, trong đó có cả cán bộ cấp cao của Đảng là nguy cơ lớn, không thể xem thường. Âm mưu “diễn biến hòa bình”, “bạo loạn lật đổ” của các thế lực thù địch ngày càng phức tạp, có mặt tinh vi, xảo quyệt hơn... đe dọa vai trò lãnh đạo của Đảng và sự tồn vong của chế độ.

Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu chiến lược đến năm 2030, đưa Việt Nam trở thành

nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; đến năm 2045 trở thành nước phát triển, có thu nhập cao, theo định hướng XHCN, Đảng cần tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy phát triển, có những đột phá trong các quyết sách chiến lược, phát huy tinh thần sáng tạo, không ngừng nâng cao năng lực trí tuệ, bản lĩnh chính trị và tầm nhìn chiến lược sắc bén trong hoạch định đường lối, chủ trương.

Một là, cần quán triệt sâu sắc quan điểm chiến lược: phát triển kinh tế, xã hội và bảo vệ môi trường là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển văn hóa, con người là nền tảng; tăng cường quốc phòng, an ninh và đẩy mạnh đối ngoại, hội nhập quốc tế là trọng yếu, thường xuyên.

Hai là, đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện thể chế phát triển, trong đó, trọng tâm là tháo gỡ mọi rào cản, điểm nghẽn để giải phóng các nguồn lực phát triển, nhất là nguồn lực trong nhân dân; tạo sự bứt phá trong tăng trưởng kinh tế. Quyết tâm, quyết liệt thúc đẩy, tạo khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia - yếu tố quyết định, động lực đưa đất nước phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới. Đột phá mạnh mẽ hơn nữa trong việc xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, hiện đại, tạo điều kiện cho các quá trình chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và chuyển đổi năng lượng.

Ba là, chú trọng gắn tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa, xã hội, con người, bảo vệ môi trường sinh thái, chăm lo hạnh phúc cho mọi người dân. Phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam, khởi đại đoàn kết toàn dân tộc, tinh thần yêu nước, khát vọng phát triển trong kỷ nguyên mới. Tiếp tục củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh; bảo đảm vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại

và hội nhập quốc tế để giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, đưa đất nước phát triển nhanh và bền vững.

Bốn là, tăng cường công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, toàn diện. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ; tăng cường đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng. Thực hiện cuộc cách mạng trong kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng “Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả” gắn với nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức theo tinh thần Nghị quyết 18-NQ/TW ngày 16-6-2022, Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII “về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao”; khuyến khích cán bộ, công chức dám nghĩ, dám làm, dám đổi mới sáng tạo, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền với tinh thần “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”, giải phóng mạnh mẽ tiềm năng phát triển của các địa phương, các ngành, các cấp, các lĩnh vực, phấn đấu đạt tăng trưởng kinh tế ở mức hai con số trong những năm tới.

Hội thảo khoa học cấp quốc gia: “Đảng Cộng sản Việt Nam - 95 năm kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc” tiếp tục khẳng định và làm sâu sắc hơn ý nghĩa, giá trị của pho lịch sử bằng vàng của Đảng cùng những thành tựu vĩ đại của đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng trong 95 năm qua; tuyên truyền, giáo dục truyền thống vẻ vang của Đảng; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch, phản động; khơi dậy lòng yêu nước, niềm tự hào, khát vọng

cống hiến của mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân trong sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc.

Với ý nghĩa đó, Hội thảo tập trung làm rõ một số vấn đề chủ yếu sau:

Thứ nhất, làm rõ tầm vóc, giá trị và ý nghĩa to lớn của sự kiện Đảng Cộng sản Việt Nam thành lập - Sự kiện đã mở ra một bước ngoặt mới trong lịch sử cách mạng Việt Nam và trong công cuộc đấu tranh giành độc lập, giải phóng dân tộc.

Thứ hai, tổng kết, đánh giá và đúc rút các bài học kinh nghiệm, từ đó khẳng định vai trò, bản lĩnh, trí tuệ và đường lối đúng đắn, sáng tạo của Đảng Cộng sản Việt Nam trong 95 năm Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam.

Thứ ba, đề xuất, kiến nghị các quan điểm, định hướng, giải pháp, nhất là những giải pháp đột phá phát triển để Đảng lãnh đạo đất nước đạt được những kỳ tích trong kỷ nguyên phát triển mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam.

Từ mùa Xuân Canh Ngọ năm 1930 đến mùa Xuân Ất Ty năm 2025, với niềm phấn khởi, tự hào của một mùa Xuân mới, mùa Xuân thứ 95 trên hành trình xây dựng và phát triển của Đảng, Đảng Cộng sản Việt Nam càng phải ra sức phấn đấu để mãi xứng đáng là “đạo đức”, là “văn minh”, tiếp tục tỏa sáng “pho lịch sử bằng vàng” của dân tộc Việt Nam. Hướng tới kỷ niệm 100 năm ngày thành lập Đảng quang vinh, kỷ niệm 100 năm ngày thành lập Nước, Đảng nhất định sẽ hoàn thành xuất sắc sứ mệnh thiêng liêng, trọng trách cao cả mà giai cấp công nhân, nhân dân lao động và toàn thể dân tộc giao phó, vì một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên CNXH, sánh vai với các cường quốc năm châu như ước nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh và toàn thể dân tộc.